TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2017/DS-ST
Ngày 08-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Ngọc;
Ông Phạm Minh Hiếu.
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Viết Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 279/2017/TLST- DS ngày 17 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2017/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V; trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà T, số 72, phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Số 165-167-169, đường H, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Thúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144 đường C, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền ngày 08/3/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 55/1A (số mới 13/2A), khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 3 năm 2017, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 17/12/2012, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và chị Nguyễn Thị Tuyết L ký kết hợp đồng tín dụng theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121215-100165-0002. Ngân hàng cho chị L vay số tiền 35.000.000 đồng, lãi suất 2,5%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: Trả góp cả gốc và lãi vào ngày 17 hàng tháng. Theo thỏa thuận chị L phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 53.485.000 đồng

(gồm cả gốc và lãi) trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.486.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.475.000 đồng. Thực hiện hợp đồng chị L đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận và đã thanh toán cho Ngân hàng được 20 kỳ với số tiền 34.192.000 đồng, từ ngày 02/8/2016 cho đến nay chị L không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng chị L vẫn không thực hiện đúng như trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị L phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ tới hạn là 19.293.000 đồng và trả một lần.

Quá trình tố tụng, bị đơn chị Nguyễn Thị Tuyết L đã được Tòa án thông báo thụ lý, triệu tập tham gia hòa giải vào các ngày 26/6/2017 và ngày 14/7/2017, tham gia phiên tòa vào các ngày 22/8/2017 và ngày 08/9/2017, nhưng chị Nguyễn Thị Tuyết L vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về điều kiện khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Ngân hàng với chị Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1985; địa chỉ: số 55/1A (số mới 13/2A), khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ ngày 02/8/2016, chị Nguyễn Thị Tuyết L không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 08/3/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 14/7/2017. Tòa án đã triệu tập hợp chị Nguyễn Thị Tuyết L để tham gia phiên tòa nhưng chị Linh vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Phan Thúc Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết L.

[4] Xét, ngày 17/12/2012, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và chị Nguyễn Thị Tuyết L ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121215-100165-0002 để vay số tiền 35.000.000 đồng là thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng chị L đã nhận đủ tiền nhưng mới thanh toán cho Ngân hàng được 20 kỳ với số tiền 34.192.000 đồng. Từ ngày 02/8/2016 đến nay, chị L không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Ngân hàng, như vậy chị L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị L thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 19.293.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Buộc chị Nguyễn Thị Tuyết L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ đến hạn theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121215-100165-0002 ngày 17/12/2012 là 19.293.000 (Mười chín triệu hai trăm chín mươi ba ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Tuyết L chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng chị L còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu số tiền 964.560 (Chín trăm sáu mươi bốn ngàn năm trăm sáu mươi) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 482.000 (Bốn trăm tám mươi hai ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0009362 ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Lưu: VT, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh